| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM**<br>--- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: 25/2018/QĐST- HNGĐ | *Điện Bàn, ngày 24 tháng 12 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Thu T – Sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: Thôn Triêm T, xã Điện P, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

2. Anh Nguyễn Hữu H – Sinh năm: 1996.

Nơi cư trú: Khối 7B, phường Điện Nam Đ, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H kết hôn với nhau vào ngày 24 tháng 8 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Điện Nam Đ, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Quá trình chung sống hạnh phúc, vợ chồng đã sinh được một con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo lời khai của chị T là do anh H không lo làm ăn nuôi con, đánh vợ và luôn luôn đòi hỏi chuyện vợ chồng. Xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Nguyễn Thị Thu T làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hữu H.

Anh Nguyễn Hữu H thì cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, cả hai không có tiếng nói chung nên thường xuyên cải nhau, tình cảm không còn nữa. Nay chị Nguyễn Thị Thu T yêu cầu ly hôn thì anh Nguyễn Hữu H cũng thuận tình ly hôn.

Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Điện B đã hoà giải để vợ chồng chị T và anh H về đoàn tụ chung sống, xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con chung nhưng chị T và anh H vẫn không về đoàn tụ chung sống mà yêu cầu được thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã được hoà giải. Do đó, căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con. Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H là phù hợp.

[2] Về con chung**:**

Chị T và anh H có một con chung:

Nguyễn Hữu Gia H – Sinh ngày 17 tháng 7 năm 2017.

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H thỏa thuận: Giao hai con Nguyễn Hữu Gia H cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu anh Nguyễn Hữu H cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận sự thỏa về con chung giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H là phù hợp.

[3] Về tài sản chung: Không có; về nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Hữu Gia H – Sinh ngày 17 tháng 7 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu anh Nguyễn Hữu H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Hữu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

- Về tài sản chung: Không có; về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hữu H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001629 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B. Chị T và anh H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND thị xã Điện B;
- UBND phường Điện Nam Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Thái Điền**